TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07-9-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Bùi Thị NHn

2. Bà Hoài Thị H Khuyên

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, tHnh phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Trương Thị Thanh NHn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn T; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Văn T kết hôn trên cơ sở hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2011. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung nhiều lần xảy ra tranh cãi bất hòa, đánh chửi nhau mâu thuẫn căng thẳng

nghiêm trọng. Chị tìm nhiều cách khắc phục nhưng không được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng hơn. Hai bên sống ly thân không còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau. Do tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, mâu thuẫn nghiêm trọng hai bên không thể khắc phục đoàn tụ, hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Trần Văn L, sinh ngày 26/4/2012. Đề nghị Tòa án giao con chung cho anh T nuôi dưỡng sau ly hôn vì từ khi hai bên ly thân con chung do anh T nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị và anh T tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Văn T: Anh T đã được Tòa án nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để anh T đến Tòa án giải quyết việc chị Nguyễn Thị H xin ly hôn, con chung, cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn, tài sản chung nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do, không có lời khai gửi Tòa án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp Hnh pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp Hnh đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung: Giao con chung Trần Văn L, sinh ngày 26/4/2012 cho anh Trần Văn T nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Trần Văn T có nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa chị H, anh T vắng mặt, chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn anh T vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không có

lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Nguyễn Thị H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện trong quá trình chung sống hai bên va chạm bất hòa, sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn đã được gia đình can thiệp giúp đỡ nhưng không khắc phục được. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Anh T không có ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị H, vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án không có lý do.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã nghiêm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn. Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn T.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn T có 01 con chung Trần Văn Long, sinh ngày 26/4/2012. Việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Chị H đề nghị Tòa án giao cho anh T tiếp tục nuôi con chung sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận. Anh T không có quan điểm về nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ vào điều kiện nuôi dưỡng con chung, nguyện vọng con chung muốn ở với anh T, giao con chung Trần Văn Long cho anh T nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hội đồng xét xử không giải quyết, sau này các đương sự có tranh chấp Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, anh Trần Văn T không có quan điểm về tài sản chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết, sau này các đương sự có tranh chấp giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban Hnh ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Văn L, sinh ngày 26/4/2012 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các đương sự có tranh chấp Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các đương sự có tranh chấp Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách NH nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp (biên lai thu tiền số 0005152 ngày 03 tháng 7 năm 2023) tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp Bản án được thi Hnh án tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án; tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hnh án dân sự, thời hiệu thi Hnh án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi Hnh án dân sự An Dương;
- UBND xã Q (ĐKKH số 10/2011);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thi **Đỗ Văn Thư** **Nguyễn Thị Thu Hương**

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị NHn **Đỗ Văn Thư** **Nguyễn Thị Thu Hương**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi Hnh án dân sự An Dương;
- UBND xã An Hồng (ĐKKH số 79 ngày 16/10/2007);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị NHn **Vũ Văn Thi** **Nguyễn Thị Thu Hương**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi Hnh án dân sự An Dương;
- UBND xã An Hòa (ĐKKH số 51 ngày 22/7/2005);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

Đồng Thị Thường **Vũ Văn Thi**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi Hnh án dân sự An Dương;
- UBND xã Hồng Phong (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
-Chi cục Thi Hnh án dân sự An Dương;
- UBND TT An Dương, An Dương, HP (nơi đăng ký kết hôn);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế